| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN BÌNH THẠNH**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 2313/2024/DS-ST
Ngày: 25/10/2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiếu
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Lang
Ông Nguyễn Văn Tài

*Thư ký phiên tòa*: Bà Phạm Nguyễn Hồng An - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh tham gia phiên tòa:* Bà Đặng Thị Ngọc Hà – Kiểm sát viên

Trong ngày 25/10/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1011/2024/ TLST-DS ngày 15/5/2024 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 735/2024/QĐST-DS ngày 10/9/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 634/2024/QĐST-DS ngày 27/9/2024 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T**

Địa chỉ: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D

Đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (Công ty SBA)

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc T

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Minh Th (có đơn xin mặt)

Theo giấy uỷ quyền số 1478/2024/UQ-TGĐ ngày 11/3/2024

**Bị đơn: Bà Lê Thị Hoàng Mỹ H(vắng mặt)**

Địa chỉ: 115/10 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/4/2024 của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bản tự khai của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và các biên bản hòa giải thì:

Ngày 13/10/2020, bà Lê Thị Hoàng Mỹ Hđã ký với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng (các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập của bà Hằng, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi triệu đồng), với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Hằng đã thực hiện các giao dịch từ ngày 11/10/2017 đến nay với tổng số tiền là 646.453.061 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ 13/10/2020 đến nay, bà Hằng đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 44.703.923 đồng (Thứ tự thanh toán áp dụng theo điều 21 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở và liên hệ nhưng bà Hằng vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà Hằng vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 18 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 23/07/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 24 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Lãi suất quá hạn được tính trên số tiền nợ gốc là 30.744.035 đồng áp dụng theo mức lãi suất quá hạn là 4,149 %/tháng. Tiền lãi quá hạn kể từ ngày 23/7/2023 đến 25/10/2024 là 19.601.259 đồng.

Tính đến ngày 25/10/2024, bà Hằng còn nợ các khoản sau:

- Nợ gốc : 30.744.035 đồng
- Lãi quá hạn : 19.601.259 đồng
- Tổng cộng : 50.345.294 đồng

Mặc dù Ngân hàng đã thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với bà Hằng, yêu cầu bà Hằng có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Ngân hàng cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để bà Hằng trả nợ, tuy nhiên bà Hằng vẫn chưa thanh toán khoản nợ vay quá hạn cho Ngân hàng, vi phạm các điều khoản đã qui định tại Hợp đồng đã ký.

Do đó, để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Ngân hàng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín kính đề nghị Quý Tòa giải quyết

-Buộc bà Lê Thị Hoàng Mỹ Hphải trả ngay cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 25/10/2024 là 50.345.294 đồng (trong đó nợ gốc 30.744.035 đồng, lãi quá hạn 19.601.259 đồng)

-Và bà Lê Thị Hoàng Mỹ Hcó trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 26/10/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Nguyên đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải nữa vì bị đơn không hợp tác và luôn trốn tránh thực hiện nghĩa vụ, đề nghị Tòa không tiến hành hòa giải nữa

Tại phiên tòa đại diện nguyên đơn và bị đơn vắng mặt

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đến Tòa để giải quyết vụ án, cũng không gởi văn bản trả lời về nội dung đơn kiện mặc dù đã được tòa tống đạt thông báo thụ lý và triệu tập đến tòa để giải quyết vụ kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh phát biểu về việc chấp hành đúng quy định tại bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và xác định: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn

Về án phí sơ thẩm: Bị đơn phải đóng án phí theo quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng**.** Đây là "Tranh chấp về hợp đồng tín dụng",

Căn cứ kết quả xác minh của Công An Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung: " *Bà Lê Thị Hoàng Mỹ Hsinh 1991 có hộ khẩu thường trú 115/10 Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay đang cư ngụ tại 1/68 Trần Bình Trọng, Phường 5, quận Bình Thạnh.*"

Căn cứ kết quả xác minh của Công An Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung: *"Tại địa chỉ 1/68 Trần Bình Trọng, Phường 5, quận Bình Thạnh không có nhân khẩu tên là Thị Hoàng Mỹ Hằng, sinh năm 1991, đăng ký thường trú, tạm trú và thực tế cư trú."*

Hội đồng xét xử xác định bị đơn có địa chỉ cuối cùng tại 115/10 Lê Quang Định, Phường 14, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự:

Đại diện nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa

Bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nợ là tiền vốn và lãi quá hạn tạm tính đến ngày 25/10/2024 là 50.345.294 đồng (trong đó nợ gốc 30.744.035 đồng, lãi quá hạn 19.601.259 đồng. Yêu cầu trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng, các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) ngày 13/10/2020.

Căn cứ Theo Tóm tắt sao kê do nguyên đơn nộp thì bị đơn có thực hiện giao dịch từ ngày 22/11/2020.

Hội đồng xét xử xét thấy nguyên đơn và bị đơn có ký giao dịch thấu chi tài khoản thẻ. Quá trình giao dịch bị đơn có vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ tín dụng của bị đơn, chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn và khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán nợ, yêu cầu này của nguyên đơn là có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc yêu cầu bị đơn tiếp tục chịu lãi phát sinh kể từ ngày 26/10/2024 trên số dư nợ gốc thực nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng cho đến khi thanh toán hết nợ gốc: Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu này phù hợp với thỏa thuận của các bên được quy định nên có đủ cơ sở để chấp nhận.

Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở chấp nhận

[4] Về án phí :

Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 1 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 91, 93,94, Điều 147, 203,207,208, 220, 227,228, 266, 273, 280 Bộ luật tố tụng dân sự 2015

Áp dụng Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2005;

Áp dụng Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín

-Buộc bà Lê Thị Hoàng Mỹ Hcó trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tính đến ngày 25/10/2024 là 50.345.294 đồng (trong đó nợ gốc 30.744.035 đồng, lãi quá hạn 19.601.259 đồng. Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

-Bà Lê Thị Hoàng Mỹ Hcòn phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tiền lãi và phí phát sinh kể từ ngày 26/10/2024 theo Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) trên số dư nợ gốc thực nợ cho đến khi thanh toán hết nợ gốc.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Hoàng Mỹ Hphải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.516.474 đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 1.010.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0023780 ngày 14/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Hiếu**

***Nơi nhận:***
- TANDTP.HCM
- VKSNDQ.Bình Thạnh
- VKSND TP. HCM
- Chi Cục THADS Q. Bình Thạnh
- Chi Cục THADS Q. Bình Tân
- Các đương sự
- Lưu VP, hồ sơ.